

LÃI SUẤT TIỀN GỬI KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP

I. TIỀN GỬI THANH TOÁN

Kỳ hạn	Doanh Nghiệp (%/năm)			
	VND	USD	JPY	EUR
Không kỳ hạn	0.05	0	0	0

* Đối với tài khoản đầu tư gián tiếp (IICA) và đầu tư trực tiếp (DICA) áp dụng lãi suất 0% cho VND

II. TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

Kỳ hạn	Doanh Nghiệp (%/năm)			
	VND	USD	JPY	EUR
1 Tuần	0.2	0	0	0
2 Tuần	0.2	0	0	0
3 Tuần	0.2	0	0	0
1 Tháng	2.4	0	0	0
2 Tháng	2.4	0	0	0
3 Tháng	2.7	0	0	0
4 Tháng	2.7	0	0	0
5 Tháng	2.7	0	0	0
6 Tháng	3.6	0	0	0
7 Tháng	3.6	0	0	0
8 Tháng	3.6	0	0	0
9 Tháng	3.6	0	0	0
10 Tháng	3.6	0	0	0
11 Tháng	3.6	0	0	0
1 Năm	4.3	0	0	0
2 Năm	4.3	0	0	0
3 Năm	4.3	0	0	0

4 Năm	4.3	0	0	0
5 Năm	4.3	0	0	0

III. LÃI SUẤT TIỀN GỬI ĐỊNH KỲ CÓ ĐỊNH

KỲ HẠN	Doanh nghiệp
6 tháng ~ dưới 12 tháng	3.8%/năm
12 tháng ~ dưới 24 tháng	3.9%/năm
24 tháng ~ dưới 36 tháng	4.0%/năm
36 tháng ~ 60 tháng	4.0%/năm

IV. LÃI SUẤT TIỀN GỬI TÍCH LŨY LINH HOẠT

KỲ HẠN	DOANH NGHIỆP (%/năm)	
	VND	USD
2 tháng ~ 5 tháng	2.5	0
6 tháng ~ dưới 9 tháng	3	0
9 tháng ~ dưới 12 tháng	3.2	0
12 tháng ~ dưới 18 tháng	3.4	0
18 tháng ~ dưới 24 tháng	3.6	0
24 tháng ~ dưới 36 tháng	3.8	0
36 tháng	4	0

* Lãi suất áp dụng cho Khách hàng có thể cao hơn hoặc thấp hơn lãi suất niêm yết tùy thuộc vào sự thỏa thuận giữa Woori Bank và Khách hàng, đảm bảo tuân thủ quy định về mức lãi suất tối đa của Ngân hàng nhà nước Việt Nam